

Bản án số: 220/2017/HSST

Ngày: 28/08/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN- TP HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Tự Hiếu**

Hội thẩm nhân dân: **Bà Đặng Thị Nhắc và bà Nguyễn Thị Minh Hồng**

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Phan Việt Hùng- Cán bộ Tòa án**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Oanh- Kiểm sát viên**

Ngày 28 tháng 08 năm 2017 tại trụ sở Nhà văn hoá tổ 5 ph- ờng Giang Biên, quận Long Biên, Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 220/2017/HSST ngày 10/08/2017 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: HỒ NGỌC A, sinh năm 1979; ĐKHKTT: Số 1/2 tổ 63 ph- ờng B, quận H, Hà Nội; Chỗ ở: Số 44 ngách 15 ngõ G, ph- ờng T, quận H, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Con ông: Hồ Ngọc N và bà: Nguyễn Vân H; Vợ: Tạ Thị H, có 02 con: Lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/12/2016. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

2. Họ và tên: ĐỖ VĂN TR, sinh năm 1974; ĐKHKTT: Số 3/448 đ- ờng H, Thị trấn Y, huyện G, Hà Nội; Chỗ ở: Phòng 512- H2 Khu đô thị V, ph- ờng G, quận L, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Con ông: Đỗ Văn T (đã chết) và bà: Phạm Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Nh, có 02 con: Lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã ngày 24/05/2017. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an quận Long Biên. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 4h00' ngày 18/12/2016 tổ công tác công an phường Giang Biên tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ 512 - nhà H2 khu đô thị Việt Hưng thuộc phường Giang Biên - Long Biên - Hà Nội. Khi kiểm tra thấy tại phòng khách có Nguyễn Quốc Việt - SN 1970, HKTT: 424 Hà Huy Tập, Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội và Đỗ Văn Tr. Tại phòng ngủ bên trái (tính từ cửa vào) có Hồ Ngọc A , Trong phòng ngủ trên cơ quan công an phát hiện thu giữ nhiều đồ vật nghi là chất ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy gồm:

- 02 cốc thủy tinh bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 bát thủy tinh màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 01 bát thủy tinh màu trắng bên trong chứa tinh thể màu nâu.
- 01 túi nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng.
- 02 bộ tẩu hút tự tạo.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng đã qua sử dụng

Cơ quan công an đã tiến hành thu giữ, niêm phong tang vật và đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ

* Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hồ Ngọc A hồi 4h30' ngày 18/12/2016 cơ quan công an phát hiện thu giữ tại phòng ngủ nêu trên của Hồ Ngọc A ở căn hộ 512-H2 KĐT Việt Hưng gồm :

- 01 hộp gỗ bên trong có 03 túi nilon đều chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 bát thủy tinh chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 bát thủy tinh chứa chất tinh thể màu nâu.
- 01 bát sứ dính chất tinh thể màu trắng.
- 01 khay thủy tinh chứa chất tinh thể màu nâu.
- 01 túi nilon chứa thảo mộc khô.
- 03 rổ lọc, 01 cối inox, 01 chày inox, 01 giá inox, 01 nồi treo tự tạo bằng kim loại và 01 bộ tẩu hút tự tạo và 06 lọ dung dịch cồn 70 độ.

**Bản kết luận giám định số 1150 ngày 22/2/2017 của Phòng KTHS Công an TP Hà Nội kết luận:*

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 cốc thủy tinh, cao 8cm không tìm thấy thành phần chất ma túy, trọng lượng 12,99 gam.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 cốc thủy tinh, cao 4,5cm có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 3,43 gam, hàm lượng Methamphetamine: 0,87%.
- Tinh thể màu trắng bên trong 01 bát thủy tinh, cao 5cm có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 4,71 gam, hàm lượng Methamphetamine: 9,48%.
- Tinh thể màu nâu bên trong 01 bát thủy tinh, cao 5,2cm có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 6,65 gam, hàm lượng Methamphetamine: 3,18%.

- Tinh thể màu nâu bên trong 01 túi nilon không tìm thấy thành phần chất ma túy, trọng lượng 4,83 gam

- 02 bộ tẩu hút tự tạo có dính ma túy loại Methamphetamine

**Bản kết luận giám định số 1151 ngày 22/2/2017 của Phòng KTHS Công an TP Hà Nội kết luận:*

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy thành phần chất ma túy, trọng lượng 2,968 gam

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon không tìm thấy thành phần chất ma túy, trọng lượng 0,798 gam

-Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 0,045 gam, hàm lượng Methamphetamine : 51,50%

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 bát thủy tinh không tìm thấy thành phần chất ma túy, trọng lượng 22,099 gam

- Tinh thể màu nâu bên trong 01 bát thủy tinh có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 2,775 gam, hàm lượng Methamphetamine: 3,07%

- Tinh thể màu nâu bên trong 01 bát thủy tinh có thành phần Methamphetamine, trọng lượng 2,082 gam, hàm lượng Methamphetamine: 24,64%.

- Thảo mộc khô bên trong 01 túi nilon là cần sa, trọng lượng 3,380 gam

- 03 rổ lọc, 01 cối kim loại, 01 chày kim loại, 01 nồi treo tự tạo bằng kim loại và 01 bộ tẩu hút tự tạo đều có dính ma túy loại Methamphetamine

Tại cơ quan điều tra Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr khai nhận:

Chị Dương Thị Thủy Trang – SN 1984, HKTT : tổ 27, phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội là người đứng tên thuê căn hộ số 512 - H2 khu đô thị Việt Hưng – phường Giang Biên - Long Biên - Hà Nội. Do có quan hệ tình cảm với Đỗ Văn Tr nên Trang giao cho Tr sử dụng căn hộ này và thỉnh thoảng Trang đến chơi chứ không ở thường xuyên ở căn nhà này.

Đỗ Văn Tr là người nghiện ma túy, do quen biết với Hồ Ngọc A và thấy Ngọc A cũng là người nghiện ma túy đồng thời không có chỗ ở nên từ đầu tháng 12/2016, Tr cho Ngọc A đến ở cùng và cho Ngọc A sử dụng riêng một phòng ngủ. Do cùng mắc nghiện nên thỉnh thoảng Tr lại vào phòng Ngọc A để cùng nhau sử dụng ma túy đá. Ngày 05/12/2016 Ngọc A đi xe ôm sang khu vực ngõ Mai Hương - Hai Bà Trưng tìm và mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon ma túy đá với giá 1.500.000 đồng. Sau đó Ngọc A mang số ma túy mua được về phòng ngủ của Ngọc A. Ngọc A cất số ma túy trên vào trong 01 chiếc hộp gỗ mục đích để sử dụng dần. Ngày 13/12/2016 Tr nhặt được 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng, biết không phải là ma túy nhưng thấy giống ma túy nên Tr đem về đưa cho Ngọc A bảo Ngọc A kiểm tra rồi vứt đi. Tuy nhiên Ngọc A nghĩ đó là chất dẫn ma túy nên giữ lại sau đó đem trộn với số ma túy đá mua được rồi san ra các bát, cốc thủy tinh ở trong phòng để sử dụng dần. Thấy Tr có 02 viên ma túy ngựa (hồng phiến) để trên bàn phòng khách, Ngọc A lấy

đem vào phòng mình (02 viên ma túy này do một người bạn xã hội, không rõ tên tuổi địa chỉ cho Tr trước đó 02 ngày). Khi Tr không thấy 02 viên ngựa ở bàn nữa thì biết Ngọc A đã lấy đem vào phòng để sử dụng nhưng vì Tr lúc này đã chuyển sang sử dụng heroin nên cũng đồng ý cho Ngọc A để Ngọc A sử dụng. Ngọc A đã sử dụng hết 01 viên ma túy ngựa. Sau đó Ngọc A nghĩ ra cách pha trộn số ma túy đá của mình với chất dẫn ma túy và viên ma túy ngựa còn lại để sử dụng xem có « phê » hơn là sử dụng riêng từng loại hay không. Do vậy Ngọc A đã giã nát 01 viên ma túy ngựa còn lại rồi trộn với một ít ma túy đá đã trộn với chất dẫn ma túy trong bát thủy tinh, sau đó đun sôi được chất tinh thể màu nâu, cho ra khay đợi khô mục đích để sử dụng cho bản thân.

Đến khoảng 20h30' ngày 17/12/2016 Tr vào phòng ngủ của Ngọc A chơi thì thấy các bát, cốc thủy tinh, khay, hộp trong phòng của Ngọc A đều chứa ma túy đá. Ngọc A mời Tr sử dụng ma túy đá bằng hình thức hút qua ống hút tự tạo. Sau khi sử dụng ma túy xong, Tr đi ra phòng khách, còn Ngọc A ở lại phòng ngủ. Tr biết rõ Ngọc A để toàn bộ số ma túy đá nêu trên ở trong phòng để sử dụng dẫn và Tr nhận thức rõ hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của Hồ Ngọc A là vi phạm pháp luật nhưng vì nể bạn cùng cảnh nghiệp nên Tr không đi tố giác với cơ quan công an. Đến khoảng 00h30' ngày 18/12/2016 thì Cơ quan công an đến kiểm tra hành chính, sau đó khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngọc A tại căn phòng này và thu giữ được toàn bộ số ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy nêu trên của Ngọc A.

Về nguồn gốc 01 túi nilon chứa thảo mộc: Ngọc A khai được 01 người bạn xã hội cho (Ngọc A không biết tên, địa chỉ của người này). Ngọc A đem về phòng mục đích để sử dụng nhưng chưa sử dụng. Ngọc A biết đó là ma túy loại thảo mộc nhưng không biết đó là chất gì.

Về 03 rô lọc, 01 cối, 01 chày kim loại, 01 nồi treo tự tạo bằng kim loại, 03 bộ ống hút tự tạo đều có dính Methamphetamine và 06 lọ dung dịch còn 70 độ: Ngọc A khai đều do Ngọc A tự đi mua mang về phòng để làm dụng cụ pha trộn ma túy sử dụng.

Lời khai của Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập.

Đối với Nguyễn Quốc Việt và Dương Thị Thủy Trang, tài liệu điều tra xác định: Việt và Trang đều không có quan hệ gì với Hồ Ngọc A. Việc Ngọc A tàng trữ trái phép chất ma túy, Việt và Trang không biết. Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Việt, Trang đều âm tính với ma túy. Do vậy cơ quan điều tra không đặt vấn đề xử lý trước pháp luật.

Đối với người phụ nữ đã bán trái phép chất ma túy cho Hồ Ngọc A, do Ngọc A khai không biết tên tuổi địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Đối với việc Đỗ Văn Tr khai có tàng trữ trái phép 02 viên ma túy ngựa (hồng phiến) và đã cho Ngọc A để sử dụng, do số ma túy này Ngọc A khai đã sử dụng hết 01 viên còn 01 viên Ngọc A đã giã nát để pha trộn với ma túy của Ngọc A và cho Tr sử

dụng cùng, do vậy không có căn cứ để giám định đối với 02 viên ma túy này, do vậy không có đủ căn cứ để xử lý đối với Đỗ Văn Tr về hành vi này.

Đối với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy của Đỗ Văn Tr, Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý hành chính theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 225/CT- VKS ngày 08/08/2017 Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo Hồ Ngọc A về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và Đỗ Văn Tr về hành vi “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Không tố giác tội phạm” là đúng, không kêu oan, chỉ mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ theo quy định của Bộ luật hình sự

Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đề nghị như sau:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt Hồ Ngọc A mức án từ 32 đến 36 tháng tù

* Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn hình phạt tiền

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 314, điểm h, p, q khoản 1, 2, Điều 46 Bộ luật hình sự

Xử phạt Đỗ Văn Tr từ 4 đến 6 tháng tù

* Xử lý tang vật: Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ tang vật là ma túy và các vật dụng liên quan đến ma túy Cơ quan điều tra thu giữ của Hồ Ngọc A

Trả lại cho Hồ Ngọc A 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng đã qua sử dụng

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi tố tụng của Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi liên quan, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 4h00' ngày 18/12/2016 tổ công tác công an phường Giang Biên tiến hành kiểm tra hành chính căn hộ 512 - nhà H2 khu đô thị Việt Hưng thuộc phường Giang Biên - Long Biên - Hà Nội. Khi kiểm tra trong phòng ngủ của Hồ Ngọc A cơ quan công an phát hiện thu giữ nhiều đồ vật nghi là chất ma túy và dụng cụ dùng để sử dụng ma túy.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Hồ Ngọc A khai nhận ngày 5/12/2016, bị cáo mua số ma túy này của một người phụ nữ không quen biết với giá 1.500.000 đồng. Sau khi mua bị cáo đem về cất vào hộp với mục đích sử dụng dần. Sau đó bị cáo được bị cáo Tr cho 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng là chất dẫn ma túy và 02 viên ma túy ngựa (hồng phiến). Bị cáo sử dụng 01 viên ma túy ngựa, còn 01 viên Ngọc A giã nát trộn với ma túy đá và chất dẫn ma túy rồi đun sôi được chất tinh thể màu nâu. Về nguồn gốc số thảo mộc Ngọc A khai được một người bạn xã hội (không biết tên, tuổi, địa chỉ) cho. Theo kết luận giám định số 1150 ngày 22/2/2017 và kết luận giám định số 1151 ngày 22/2/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an thành phố Hà Nội kết luận: Toàn bộ số ma túy có chứa thành phần Methamphetamine có tổng trọng lượng là 19,692 gam và 3,380 gam cần sa. Như vậy hành vi của bị cáo Hồ Ngọc A đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Đỗ Văn Tr cũng là đối tượng nghiện hút, Tr cho Ngọc A ở cùng tại căn hộ 512 - nhà H2 khu đô thị Việt Hưng, phường Giang Biên quận Long Biên, Hà Nội và cùng Ngọc A sử dụng ma túy tại căn hộ trên, Tr biết rõ Ngọc A tàng trữ toàn bộ số ma túy nêu trên để sử dụng. Tr nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Ngọc A là vi phạm pháp luật nhưng do nể nang và cùng là con nghiện nên đã không tố giác với Cơ quan Công an. Hành vi của bị cáo Đỗ Văn Tr đã phạm tội “Không tố giác tội phạm”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 314 Bộ luật hình sự.

Do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo Hồ Ngọc A với tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và đối với bị cáo Đỗ Văn Tr với tội danh “Không tố giác tội phạm” là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây ảnh hưởng nghiêm trọng

đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Bị cáo Ngọc A đã tàng trữ khối lượng ma túy tương đối lớn gồm dạng ma túy thể rắn và dạng thảo mộc, bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy đối với con người, ma túy làm phát sinh nhiều loại bệnh xã hội và phát sinh các loại tội phạm khác, nhưng do thỏa mãn nhu cầu nghiện hút của mình nên đã lao sâu vào con đường nghiện hút. Bị cáo Tr biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Ngọc A nhưng do cũng là con nghiện và nể nang nên đã không tố giác bị cáo Ngọc A với Cơ quan pháp luật, do đó cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội để cải tạo các bị cáo, răn đe và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình xét tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Ngọc A thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, có bố là thương binh hạng 3, ông nội là liệt sỹ được Nhà nước tặng thưởng bằng khen “Tổ quốc ghi công” do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Ngọc A

Đối với bị cáo Tr tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tích cực giúp đỡ, cung cấp nhiều thông tin về tội phạm về ma túy cho Cơ quan điều tra phát hiện, điều tra, triệt phá nhiều đường dây, bắt giữ nhiều đối tượng phạm pháp. Khi Cơ quan điều tra khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo Tr đã vắng mặt tại nơi cư trú nên CQĐT đã ra Quyết định truy nã ngày 19/5/2017. Do bị cáo đi làm ăn xa nên đã vắng mặt chứ không phải bỏ trốn. Đến ngày 24/5/2017, bị cáo đã đến Công an quận Long Biên đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết theo quy định tại điểm h, p, q được quy định tại khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Tr, xử phạt bị cáo Tr bằng thời hạn tạm giam, trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật.

* Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...”. Tuy nhiên do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên miễn phạt tiền cho bị cáo Hồ Ngọc A

* Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo Hồ Ngọc A 01 điện thoại Oppo màu trắng đã qua sử dụng.

Đối với 19,692 gam Methamphetamine; 3,380 gam cần sa và 43,685 gam tinh thể màu trắng không tìm thấy thành phần chất ma túy là vật cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 02 cốc thủy tinh, 05 bát thủy tinh, 01 bát sứ, 01 khay thủy tinh, 03 rổ lọc, 01 cối kim loại, 01 chày kim loại, 01 nồi treo tự tạo bằng kim loại và 03 bộ tẩu hút tự tạo đều có dính ma túy loại Methamphetamine, 06 lọ dung dịch cồn 70° là công vụ

phương tiện phạm tội và vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

* Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự

Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Hồ Ngọc A phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Đỗ Văn Tr phạm tội “Không tố giác tội phạm”

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Hồ Ngọc A 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2017

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt tiền cho bị cáo Hồ Ngọc A

Áp dụng khoản 1 Điều 314; điểm h, p, q khoản 1, 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự

Xử phạt: Đỗ Văn Tr 03 (ba) tháng 04 (bốn) ngày. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2017. **Xác nhận bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù. Trả tự do cho bị cáo sau khi tuyên án nếu không bị giam giữ về hành vi phạm tội khác.**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự

Trả lại cho bị cáo Hồ Ngọc A 01 điện thoại Oppo màu trắng đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu huỷ 06 lọ cồn 70° còn nguyên chưa qua sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT- Công an quận Long Biên và Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên ngày 18/8/2017

Tịch thu tiêu huỷ 19,692 gam Methamphetamine; 3,380 gam cần sa; 43,685 gam tinh thể màu trắng không tìm thấy thành phần chất ma túy, 02 cốc thủy tinh, 05 bát thủy tinh, 01 bát sứ, 01 khay thủy tinh, 03 rổ lọc, 01 cối kim loại, 01 chày kim loại, 01 nồi treo tự tạo bằng kim loại và 03 bộ tẩu hút tự tạo theo Phiếu nhập kho vật chứng ngày 31/7/2017

Áp dụng Điều 231, 234 Bộ luật hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí: Bị cáo Hồ Ngọc A và Đỗ Văn Tr mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- VKS, CA, Chi cục THADS quận Long Biên
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Tụ Hiếu